

Bản án số: 471/2017/HS-PT
Ngày 07-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Bà Trần Thị Huyền Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2017/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn D;

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HS-ST ngày 07/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: V), sinh năm 1977. Nơi ĐKKHKT: số 218C Bis, đường Nguyễn Văn G, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Nơi ở: ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Trà Vinh. Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trần Văn A, sinh năm 1956 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1989. Bị tạm giữ từ ngày 30/8/2016, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Tiền án, tiền sự: không;

- Về nhân thân:

+ Tại bản án số 109/HSST ngày 21 tháng 8 năm 1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 (Chín) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Tại bản án số 93/HSST ngày 31 tháng 7 năm 1997 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Tại bản án số 131/HSST ngày 08 tháng 7 năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 (Sáu) năm tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân".

- Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 05/QĐ ngày 22 tháng 3 năm 1993 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang tập trung cải tạo 02 (Hai) năm về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Tại Quyết định số 4052/QĐ ngày 13 tháng 11 năm 2007 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đưa vào Cơ sở giáo dục 18 (Mười tám) tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D*: Luật sư Nguyễn Thị B thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bị hại*: Chị Kim Thị P, sinh năm 1970 (chết).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo kháng nghị liên quan nên không triệu tập.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D đã từng chung sống với Lê Thị Thu L, sinh năm 1979, nhưng đã chia tay. Sau đó Nguyễn Văn D và Kim Thị P chung sống như vợ chồng, cùng thuê phòng trọ sống chung tại tỉnh Tiền Giang, hàng ngày sinh sống bằng nghề làm thuê. Đến khoảng giữa tháng 7 năm 2016 chị P về Trà Vinh không quay trở lại thành phố M nữa nên D về Trà Vinh cùng sống chung với chị P.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2016, Nguyễn Văn D đi làm thuê về đến nhà trong người đã có uống rượu nên kêu chị P dọn cơm ăn chị P dọn cơm ra nhưng không cùng ăn. Bị cáo ăn cơm xong và rủ chị P đi tắm chung (hàng ngày hai người đều tắm chung với nhau) nhưng chị P không chịu, sau khi tắm xong bị cáo kêu chị P giăng mùng ngủ nhưng chị P không giăng, bị cáo liền lấy mùng ra giăng thì chị P có lại phụ giúp, sau đó hai người kéo rèm lại nằm trong mùng, bị cáo nghi ngờ chị P có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, bị cáo kéo quần chị P xuống phát hiện hôm nay chị P mặc quần lót lạ

không phải là quần của chị, bị cáo tra hỏi, chị P liền kéo quần lên rồi ra khỏi mùng hô lớn đòi bỏ nhà đi, bị cáo tức giận đi ra nhà sau lấy hai cây dao Thái Lan bằng kim loại cầm trên hai tay đi tìm chị P, chị P thấy bị cáo cầm dao liền chạy vào trong buồng nhảy lên đứng trên giường, bị cáo đứng dưới đất dùng tay trái (đang cầm dao) vịn vào thanh giường đồng thời chồm người lên tay phải cầm dao đâm nhiều nhất trúng vào hai bên hông của chị P, bị đâm trúng chị P la lớn kêu cứu và chống trả, nghe tiếng kêu cứu của chị P ông Kim Sa K (cha ruột chị P) ở cấp vách nhà chạy qua can ngăn và giật lấy cây dao trên tay trái của bị cáo, chị P bỏ chạy ra đường đāl hướng về chợ L2 kêu cứu, bị cáo cầm dao trên tay phải đuổi theo được khoảng 20 mét thì đuổi kịp dùng tay trái nắm lấy áo chị P kéo lại làm chị P quỵ gối xuống đường đá, bị cáo đứng từ phía sau lưng cầm dao trên tay phải vòng ra phía trước đâm mạnh liên tiếp hai nhát từ phía trên xuống trúng vùng ngực chị P rồi rút dao ra, chị P té ngã ngửa xuống đường đá bất tỉnh, bị cáo nhìn thấy chị P bị thương nặng và mọi người xung quanh ra rất đông nên cầm dao bỏ trốn và trên đường đi ném cây dao xuống ao. Riêng chị P được mọi người đưa đến Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Trà Vinh cấp cứu nhưng chị P đã tử vong trên đường đi. Đến 03 giờ ngày 30 tháng 8 năm 2016 Nguyễn Văn D bị bắt và tạm giam cho đến nay. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh bị cáo Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 210/KLGD(PY) ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến nạn nhân Kim Thị P tử vong là do vết thương làm đứt động mạch chủ, cung động mạch chủ, đứt cực dưới lách gây mất máu cấp.

Tại bản kết luận giám định số 252/KLGD(CC) ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Thương tích để lại trên người nạn nhân Kim Thị P là do ngoại lực tác động bằng vật rắn có cạnh sắc, nhọn gây ra, có khả năng phù hợp với hung khí (cây dao) mà Cơ quan điều tra đã thu được gửi đến giám định.

- Vật chứng: Khi phá án Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (Một) cây dao có tổng chiều dài là 26,9cm, cán dao làm bằng gỗ tròn dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14,4cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm có cạnh sắc bén, mũi dao nhọn, trên mặt lưỡi dao có chữ LION BRAND STAINLESSSTEEL; 01(Một) cây dao có tổng chiều dài 26cm, cán bằng gỗ dẹp màu đen dài 12cm, có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 14cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 5,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ BRAND MADE IN THAILAND mũi dao nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT/KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Giết người” theo điểm q khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HSST ngày 07/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: V) phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: điểm q khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm e khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D hình phạt Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 14/3/2017, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bào chữa cho bị cáo luật sư đề nghị: Hội đồng xem xét cho bị cáo được giám định tâm thần để thực hiện hết các quyền của bị cáo. Xem xét đến bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo có trình độ học vấn thấp, trước khi vi phạm pháp luật có tham gia dân quân tại địa phương. Để giảm hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Yêu cầu giám định tâm thần luật sư nêu ra không có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm và nộp trong hạn luật định về hình thức được xem là hợp lệ nên đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Bị cáo D kháng cáo giảm nhẹ hình phạt tử hình.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi,

các dấu vết để lại trên thi thể người bị hại cùng các vật chứng khác do Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn D chỉ vì ghen tuông mù quáng khi thấy chị P mặc chiếc quần lót lạ, không cùng tấm chung nên nghi ngờ chị P có tình cảm với người khác đã thực hiện hành vi giết người với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo D là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã tước đoạt tính mạng của chị P. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe là vốn quý nhất của con người không lấy gì thay thế được. Mọi hành vi xâm hại sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo Nguyễn Văn D bất chấp và xem thường tính kỷ cương của pháp luật. Bị cáo đã chủ động đi lấy cùng lúc hai con dao và dùng chính dao này đâm nhiều nhát vào cơ thể chị P tại chiếc giường trong nhà bị cáo làm chị P bị thương tích mặc cho chị P kêu cứu. Khi ông Kim Sa K (cha chị P) ngăn cản và giật được một con dao trên tay của bị cáo. Bị cáo D không dừng lại mà tiếp tục cầm con dao còn lại đuổi theo chị Phương. Khi đuổi kịp chị P bị cáo dùng tay trái nắm lấy áo chị P kéo lại làm chị P quỵ gối xuống đường đál. Bị cáo đứng từ phía sau lưng cầm dao trên tay phải vòng ra phía trước đâm mạnh liên tiếp hai nhát vào vùng ngực chị P và rút dao ra. Sau đó bỏ trốn khỏi hiện trường, bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, hậu quả là làm chị P chết. Hành vi đó mang tính chất đê hèn và mất hết nhân tính một con người, không chỉ hậu quả gây ra đặc biệt lớn tước đi sinh mạng của một con người mà không ai khác là vợ bị cáo, gây đau thương tang tóc không gì bù đắp cho gia đình nạn nhân, xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng đặc biệt xấu đến an ninh trật tự ở địa phương mà còn tạo ra sự hoang mang lo sợ cho nhiều người, gây bất bình và sự phẫn uất cao độ trong dư luận xã hội, nhân dân căm phẫn, đặc biệt địa phương nơi bị cáo sinh sống không đồng tình với cách hành xử của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện cố ý thực hiện tội phạm đến cùng, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn D, đây là bị cáo có nhân thân xấu, có ba lần bị Tòa án xét xử với hình phạt tù có thời hạn và hai lần bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, lẽ ra sau khi chấp hành án xong trở về bị cáo phải biết ăn năn hối cải sửa chữa lỗi lầm để trở thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội nhưng ngược lại bị cáo không ăn năn hối cải, sửa chữa mà tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào để xem xét.

[6] Đối với lời bào chữa của vị luật sư tại phiên tòa hôm nay đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Với các lý do bị cáo có trình độ học vấn thấp, trước khi vi phạm pháp luật tham gia dân quân xã, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã giao hết tài sản cho gia đình bị hại, tác động đến gia đình để bồi thường cho gia đình bị hại, đã được xóa án tích. Các tình tiết này đã được tòa sơ thẩm xem xét, nhưng với tính chất vụ án, hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng mất hết tính người của bị cáo cùng với bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng không còn khả năng cải tạo, giáo dục vì vậy quan điểm của vị luật sư không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận mà cần phải loại trừ bị cáo ra khỏi xã hội một cách vĩnh viễn mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với yêu cầu giám định tâm thần cho bị cáo D theo đề nghị của luật sư là không có căn cứ, bởi lẽ trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo rõ ràng, mạch lạc. không có biểu hiện tâm thần.

[7] Lời đề nghị của kiểm sát viên là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, thông qua đó cũng nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa các hành vi tương tự.

[8] Do vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn D

[9]- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D (V). Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: V) phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: Điểm q khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm e khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: V) Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền làm đơn gởi đến Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Huyền Vân Đinh Ngọc Thu Hương

Phạm Trí Tuấn